

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2025/HS-ST
Ngày 22 – 12 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Minh Trí
Ông Võ Phi Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Hải Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 158/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Hồ Công G, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1992 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện tại: ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Căn cước công dân số 089092015061, Cấp ngày 20/6/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội.; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ tên cha: Hồ Công T, sinh năm 1971 (còn sống); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 (còn sống). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con lớn nhất. Bị cáo có vợ tên Lê Thiện N1, sinh năm 2002; có 02 con, nhỏ sinh năm 2022 và lớn sinh năm 2024.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 66/2012/HS-ST ngày 16/11/2012, bị Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Đến ngày 10/12/2014, chấp hành xong bản án.

+ Tại Bản án số 50/2015/HS-ST ngày 18/9/2015, bị Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bản án phúc thẩm số 773/HS-PT Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đến ngày 10/6/2016, Bị cáo chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2025 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại Tạm giam L – cơ sở 2, Trại giam S Công an tỉnh Đ.

Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần Phân trại Tạm giam L – cơ sở 2, Trại giam S Công an tỉnh Đ.

- Bị hại: Công ty TNHH C (vắng mặt);

Địa chỉ: Khu công nghiệp N, xã N, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Lê Thị N2, sinh năm 2002 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Công G là công nhân làm việc tại bộ phận kho Công ty TNHH C thuộc khu công nghiệp N, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/3/2025, lợi dụng sơ hở G vào kho lấy trộm 03 thanh kim loại màu vàng (đồng) gấp lại cất giấu. Đến 20 giờ cùng ngày hết giờ làm việc tại công ty, G bỏ 03 thanh kim loại vào túi quần mang về phòng trọ tại khu phố P, thị trấn H, huyện N (nay là xã N), tỉnh Đồng Nai cất giấu. Liên tiếp các ngày 21, 22, 23/3/2025, G tiếp tục lấy trộm tổng cộng 09 thanh kim loại mang về cất giấu tại phòng trọ.

Đến ngày 29/03/2025, Công ty TNHH C phát hiện bị mất tài sản nên đã trình báo với cơ quan Công an. Ngay sau đó Đoàn Công an Khu công nghiệp Nhơn T1 đã tiến hành kiểm tra phòng trọ của G phát hiện thu giữ 12 thanh đồng kích thước khoảng 1m x 3cm, dày 1,5mm. Qua làm việc, G thừa nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS ngày 09/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 12 thanh đồng kích thước 1m x 3 cm, dày 1,5 mm, trị giá 5.832.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 67/CT-VKSKV2 ngày 02/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Đồng Nai truy tố bị cáo Hồ Công Giang về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo *Hồ Công G* về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt *Hồ Công G* từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 xe Honda Futura màu trắng biển số 67AK-234-61 là của chị Lê Thiện N1. Chị N1 giao xe cho G làm phương tiện đi làm, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N1.

- Đối với 01 ống nhựa dài khoảng 1,2m, đường kính 1,5cm và 12 thanh đồng kích thước khoảng 1m x 3cm, dày 1,5mm, trọng lượng 4,8kg. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH C.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi của mình, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa bị hại là Công ty TNHH C vắng mặt tuy nhiên đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là bà N1 vắng mặt đã có đơn xin vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của bị hại và bà N1 tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hành vi của bị cáo: Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hồ Công G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại cùng vật chứng được thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Vào các ngày 20, 21, 22, 23/3/2025 tại kho của Công ty TNHH C thuộc khu công nghiệp N, xã N, tỉnh Đồng Nai, lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản Hồ

Công G đã liên tục thực hiện hành vi trộm cắp 12 thanh đồng kích thước 1mx3cm, dày 1,5 mm trong kho của Công ty, có tổng trị giá 5.832.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là số tiền 5.832.000 đồng của bị cáo Hồ Công G đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo không chỉ thực hiện hành vi trộm cắp một lần mà còn thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần trong các ngày 20, 21, 22, 23/3/2025 thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu về hành vi trộm cắp tài sản, đã bị xử phạt về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng cho bản thân mà còn tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có con nhỏ và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo các tình tiết trên khi quyết định hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe Honda Futura màu trắng biển số 67AK-234-61 là của chị Lê Thiện N1. Chị N1 giao xe cho bị cáo làm phương tiện đi làm, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị N1.

- Đối với 01 ống nhựa dài khoảng 1,2m, đường kính 1,5cm và 12 thanh đồng kích thước khoảng 1m x 3cm, dày 1,5mm, trọng lượng 4,8kg. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty TNHH C.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Công G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hồ Công G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2025.

3. Về án phí: Bị cáo Hồ Công G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 2 – Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Phân trại tạm giam Long Thành-cơ sở 2,
Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hằng

